UBND TỈNH ĐẮK LẮK **VĂN PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 346 /TB-VPUBND	*Đắk Lắk, ngày 26 tháng 11 năm 2026*

THÔNG BÁO

Kết luận của Phó Chủ tịch UBND tỉnh-Nguyễn Thiên Văn tại buổi làm việc với Sở Nông nghiệp và Môi trường về kịch bản tăng trưởng Quý IV/2026 của ngành, gắn với đánh giá KPI của lãnh đạo đơn vị

Ngày 20/11/2026, Phó Chủ tịch UBND tỉnh-Nguyễn Thiên Văn chủ trì buổi làm việc với Sở Nông nghiệp và Môi trường về kịch bản tăng trưởng Quý IV/2026 của ngành, gắn với đánh giá KPI lãnh đạo đơn vị. Tham dự buổi làm việc có lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh; tập thể Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường; đại diện lãnh đạo các sở, ngành: Nội vụ, Xây dựng, Công Thương, Tư pháp, Tài chính, Khoa học và Công nghệ, Dân tộc và Tôn giáo, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Thống kê tỉnh, Thanh tra tỉnh, Thuế tỉnh, Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh; lãnh đạo Ban quản lý dự án đầu tư công trình giao thông và NNPTNT tỉnh; các Ban quản lý đầu tư xây dựng: Buôn Hồ, Buôn Ma Thuột, Ea Kar; đại diện lãnh đạo các phòng, ban, đơn vị thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường và các cơ quan thông tấn, báo chí cùng dự và đưa tin.

Sau khi nghe lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường báo cáo tình hình triển khai kịch bản tăng trưởng Quý IV/2026, gắn với KPI của lãnh đạo đơn vị; ý kiến của đại diện các cơ quan, đơn vị tham dự; đồng chí Nguyễn Thiên Văn - Phó Chủ tịch UBND tỉnh kết luận và chỉ đạo như sau:

1. Đánh giá chung:

UBND tỉnh ghi nhận sự chủ động, nỗ lực của Sở Nông nghiệp và Môi trường trong triển khai nhiệm vụ, xây dựng kịch bản tăng trưởng Quý IV/2026, bước đầu lượng hóa các chỉ tiêu theo từng lĩnh vực, sản phẩm, thời gian thực hiện và gắn với trách nhiệm của lãnh đạo Sở, các đơn vị trực thuộc.

Trong 9 tháng đầu năm 2026, sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản cơ bản ổn định, tăng trưởng đạt 5,96%; công tác quản lý đất đai, tài nguyên, môi trường, cải cách hành chính và tháo gỡ khó khăn cho các dự án đầu tư đạt một số kết quả tích cực. Tuy nhiên, nhiệm vụ những tháng cuối năm còn rất lớn, thời gian thực hiện không còn nhiều; kịch bản tăng trưởng phụ thuộc chủ yếu vào lĩnh vực trồng trọt, nhất là sản phẩm cà phê và thời điểm thu hoạch tập trung trong tháng 12/2026. Trong khi đó, tiến độ giải ngân đầu tư công còn chậm; một số khó khăn, vướng mắc về đất đai, giải phóng mặt bằng, thủ tục đầu tư, chuyển đổi số và cơ sở dữ liệu đất đai chưa được giải quyết dứt điểm.

Yêu cầu Sở Nông nghiệp và Môi trường tập trung cao độ, đổi mới phương pháp chỉ đạo, điều hành; chuyển mạnh từ xây dựng kế hoạch sang tổ chức thực hiện, kiểm soát kết quả; chủ động nhận diện các chỉ tiêu có nguy cơ không đạt để kịp thời có giải pháp khắc phục, phấn đấu hoàn thành mục tiêu tăng trưởng năm 2026, tạo nền tảng phát triển cho những năm tiếp theo.

2. Trên cơ sở báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ của ngành, ý kiến của các cơ quan, đơn vị tại buổi làm việc, đồng chí Nguyễn Thiên Văn - Phó Chủ tịch UBND tỉnh yêu cầu Sở Nông nghiệp và Môi trường và các cơ quan, đơn vị liên quan tập trung triển khai thực hiện các nhiệm vụ sau:

a) Về kịch bản tăng trưởng và công tác chỉ đạo, điều hành:

- Khẩn trương rà soát, đánh giá khả năng hoàn thành các chỉ tiêu của kịch bản tăng trưởng Quý IV/2026, bám sát kết quả thực hiện, đặc điểm mùa vụ và mục tiêu tăng trưởng của tỉnh; lượng hóa cụ thể sản lượng, giá trị tăng thêm, mức đóng góp của từng ngành hàng, sản phẩm chủ lực; xác định rõ nguồn tăng trưởng, dư địa và phương án bù đắp trường hợp các chỉ tiêu không đạt kế hoạch.

- Tập trung đánh giá tính khả thi của kịch bản tháng 11 và tháng 12/2026, nhất là đối với sản phẩm cà phê; chủ động phương án ứng phó với diễn biến bất lợi của thời tiết, dịch bệnh, thị trường, không để bị động vào thời điểm cuối năm.

- Phối hợp với Sở Tài chính, Thống kê tỉnh rà soát, thống nhất phương pháp tính, nguồn số liệu và mức đóng góp của từng lĩnh vực vào tăng trưởng chung; bảo đảm số liệu chính xác, phản ánh thực chất kết quả sản xuất.

- Tổ chức điều hành theo từng lĩnh vực, sản phẩm; thường xuyên đối chiếu kết quả thực hiện với kịch bản, kịp thời điều chỉnh giải pháp, bù đắp phần giá trị thiếu hụt; quyết tâm hoàn thành mục tiêu tăng trưởng khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản năm 2026 đạt từ 5,86% trở lên, góp phần thực hiện mục tiêu tăng trưởng kinh tế toàn tỉnh từ 10% trở lên.

b) Về sản xuất, thu hoạch, chế biến và tiêu thụ các sản phẩm nông nghiệp chủ lực:

- Tập trung chỉ đạo thu hoạch, sơ chế, chế biến, tiêu thụ các sản phẩm nông nghiệp chủ lực, trọng tâm là cà phê; theo dõi sát sản lượng, tiến độ thu hoạch và chất lượng cà phê trong tháng 12/2026, chủ động phương án ứng phó với mưa lũ, dịch bệnh và biến động thị trường.

- Phối hợp với Sở Công Thương, các địa phương và doanh nghiệp tháo gỡ khó khăn về thu mua, bảo quản, vận chuyển, tiêu thụ nông sản; tăng cường kết nối thị trường, hỗ trợ xuất khẩu, bảo đảm sản phẩm thu hoạch được tiêu thụ kịp thời.

- Duy trì ổn định hoạt động chăn nuôi, thủy sản và lâm nghiệp; theo dõi tiến độ từng chỉ tiêu sản lượng, kịp thời xử lý các nguy cơ dịch bệnh, thiên tai và đề xuất giải pháp bù đắp khi không đạt kịch bản.

c) Về quản lý đất đai, giải phóng mặt bằng, khoáng sản và khơi thông nguồn lực phục vụ tăng trưởng:

- Tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc về đất đai, giải phóng mặt bằng, thủ tục đầu tư, môi trường đối với các dự án trọng điểm, dự án có khả năng tạo khối lượng đầu tư, đóng góp vào tăng trưởng trong những tháng cuối năm; xác định rõ trách nhiệm, thẩm quyền và thời hạn xử lý từng nội dung.

- Đẩy nhanh tiến độ giao đất, cho thuê đất, xác định giá đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; tiếp tục rà soát, xử lý các tồn tại về đất có nguồn gốc nông, lâm trường, đưa nguồn lực đất đai vào khai thác, sử dụng hiệu quả.

- Khẩn trương hoàn thành việc bàn giao hồ sơ, tài liệu và các thủ tục hành chính đang giải quyết thuộc lĩnh vực khoáng sản cho Sở Công Thương để tiếp tục tham mưu, xử lý theo chức năng, nhiệm vụ được giao; bảo đảm việc giải quyết thủ tục hành chính được liên tục, thông suốt, không bị gián đoạn do chuyển giao nhiệm vụ, không làm ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện các công trình, dự án trên địa bàn tỉnh.

d) Về đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công, huy động nguồn lực đầu tư ngoài ngân sách:

- Rà soát tiến độ, khối lượng và khả năng giải ngân từng dự án; tập trung xử lý vướng mắc đối với hai dự án SACCR và REDD+; xác định trách nhiệm chủ đầu tư, mốc hoàn thành thủ tục và phương án giải ngân đến cuối năm. Chủ động đề xuất, tham mưu điều chỉnh kế hoạch vốn đối với các dự án không có khả năng giải ngân theo quy định.

- Đối với các dự án đầu tư ngoài ngân sách, ưu tiên tháo gỡ vướng mắc cho các dự án đã hoàn thành thủ tục, có khả năng triển khai ngay; đôn đốc đẩy nhanh tiến độ, tạo khối lượng đầu tư thực tế, góp phần thúc đẩy tăng trưởng kinh tế.

e) Về cơ sở dữ liệu đất đai, cải cách hành chính và chuyển đổi số:

- Đẩy nhanh tiến độ xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu đất đai; rà soát, chấn chỉnh các địa phương thực hiện chậm, xác định rõ trách nhiệm của người đứng đầu; bảo đảm tiến độ, chất lượng và khả năng khai thác, sử dụng dữ liệu.

- Giao Sở Nông nghiệp và Môi trường phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ, VNPT Đắk Lắk và các đơn vị liên quan khẩn trương khắc phục lỗi kết nối, đồng bộ giữa VBDLIS, iGate và Cổng Dịch vụ công Quốc gia; kiểm tra, đối chiếu, xử lý số liệu hồ sơ trễ hạn ghi nhận không chính xác; xác định thời hạn hoàn thành và báo cáo UBND tỉnh kết quả thực hiện.

- Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, đơn giản hóa thủ tục, nâng cao chất lượng giải quyết hồ sơ, nhất là lĩnh vực đất đai, môi trường; đẩy nhanh tiến độ các nhiệm vụ khoa học công nghệ, chuyển đổi số, ưu tiên sản phẩm có khả năng ứng dụng thực tế, nâng cao hiệu quả quản lý và giá trị sản xuất.

f) Về công tác phòng, chống thiên tai, bảo đảm an toàn công trình thủy lợi và điều kiện phục vụ sản xuất:

- Chủ động theo dõi, dự báo, cảnh báo và triển khai các phương án ứng phó với mưa lớn, bão, lũ, sạt lở; bảo đảm an toàn tính mạng, tài sản của Nhân dân và hạn chế thiệt hại đối với sản xuất nông nghiệp.

- Rà soát, kiểm tra an toàn hồ, đập, công trình thủy lợi; chủ động vận hành, điều tiết nguồn nước, bảo vệ các vùng sản xuất, nhất là trong thời kỳ thu hoạch tập trung; không để bị động, bất ngờ trong mọi tình huống.

g) Về công tác chăn nuôi, thú y và phòng, chống dịch bệnh động vật: Tăng cường công tác giám sát, phát hiện sớm và phòng, chống dịch bệnh trên đàn vật nuôi, nhất là dịch tả lợn châu Phi; kịp thời khoanh vùng, xử lý các ổ dịch, không để lây lan trên diện rộng. Chủ động kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn các địa phương triển khai các biện pháp phòng, chống dịch; kịp thời báo cáo, đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét hỗ trợ kinh phí, vật tư phòng, chống dịch đối với các địa phương gặp khó khăn, bảo đảm theo đúng quy định.

h) Về Chương trình OCOP: Giao Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương hoàn thành đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP năm 2026; hướng dẫn đánh giá lại 280 sản phẩm hết hạn, hỗ trợ 13 xã, phường chưa có sản phẩm OCOP; đẩy mạnh quảng bá, kết nối tiêu thụ, nâng cao chất lượng sản phẩm.

i) Về các Chương trình mục tiêu quốc gia:

- Khẩn trương rà soát việc phân bổ chi tiết, tiến độ giải ngân vốn năm 2025 kéo dài sang năm 2026 và vốn được giao năm 2026; xác định các nhiệm vụ, dự án có nguy cơ không hoàn thành để đề xuất xử lý theo quy định. Hoàn thiện kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển văn hóa - xã hội, nông thôn, dân tộc và miền núi giai đoạn 2026–2035.

- Phối hợp với Sở Nội vụ khẩn trương hoàn thiện hồ sơ, tham mưu UBND tỉnh kiện toàn Văn phòng Điều phối Chương trình theo Quyết định số 3425/QĐ-UBND ngày 24/10/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh; bảo đảm bộ máy tinh gọn, chuyên trách, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, không phát sinh đầu mối quản lý nhà nước, không làm tăng biên chế.

- Khẩn trương hoàn thiện dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn thực hiện Chương trình theo chỉ đạo của UBND tỉnh tại Công văn số 18822/UBND-ĐTKT ngày 19/11/2026. Đồng thời, rà soát các Nghị quyết số 18/2026/NQ-HĐND, số 30/2026/NQ-HĐND và số 47/NQ-HĐND để đề xuất xử lý các nội dung chuyển tiếp, bảo đảm thống nhất, không chồng chéo, không làm gián đoạn quá trình tổ chức thực hiện Chương trình.

j) Về điều chỉnh Đề án phát triển nuôi trồng thủy sản: Giao Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với các sở, ngành và UBND các xã, phường ven biển tổ chức điều chỉnh Đề án 190 theo Quyết định số 3690/QĐ-UBND ngày 13/11/2026; bảo đảm trình UBND tỉnh trong tháng 3/2027; rà soát hiện trạng, sức chịu tải môi trường, quản lý chặt vùng nuôi, không để phát sinh lồng bè trái quy định.

k) Về các nhiệm vụ phải hoàn thành năm 2026: Giao Sở Nông nghiệp và Môi trường rà soát toàn bộ kế hoạch, đề án, nghị quyết HĐND tỉnh, chương trình hành động và nhiệm vụ được giao hoàn thành trong năm 2026; lập danh mục nhiệm vụ đã hoàn thành, chưa hoàn thành, nêu rõ nguyên nhân, trách nhiệm, sản phẩm đầu ra, hồ sơ kiểm chứng và thời hạn xử lý; gắn kết quả với đánh giá KPI của lãnh đạo Sở và người đứng đầu đơn vị.

l) Về định hướng phát triển ngành năm 2027: Chủ động nghiên cứu, xây dựng kịch bản tăng trưởng năm 2027, xác định rõ các động lực tăng trưởng mới; tập trung phát triển vùng nguyên liệu, giống cây trồng, vật nuôi chất lượng cao, chế biến sâu, ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số, nông nghiệp thông minh, nông nghiệp xanh; nâng cao năng suất, chất lượng, giá trị gia tăng và phát triển bền vững.

m) Về đánh giá KPI và trách nhiệm của người đứng đầu:

- Rà soát, hoàn thiện hệ thống KPI của Giám đốc Sở và từng Phó Giám đốc Sở, gắn trực tiếp với kết quả thực hiện nhiệm vụ, sản phẩm đầu ra, tiến độ, chất lượng và hiệu quả công việc; không đánh giá hình thức hoặc chỉ dựa trên số lượng văn bản tham mưu.

- Xác định rõ chỉ tiêu, trách nhiệm, thời hạn hoàn thành và hồ sơ kiểm chứng đối với từng nhiệm vụ; phân định trách nhiệm trực tiếp và trách nhiệm phối hợp, nhất là các nhiệm vụ liên quan đến nhiều sở, ngành, địa phương.

- Giám đốc Sở chịu trách nhiệm toàn diện về kết quả thực hiện nhiệm vụ của ngành; các Phó Giám đốc Sở chịu trách nhiệm đối với lĩnh vực được phân công; người đứng đầu các đơn vị trực thuộc chịu trách nhiệm về tiến độ, chất lượng và kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao. Thực hiện nghiêm phương châm "6 rõ, 1 xuyên suốt", tăng cường kỷ luật, kỷ cương, khắc phục tình trạng đùn đẩy, né tránh trách nhiệm.

- Giao Sở Nội vụ phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường rà soát, hướng dẫn hoàn thiện danh mục, trọng số, phương pháp đánh giá KPI, bảo đảm khách quan, thực chất, đúng quy định.

3. Tổ chức thực hiện:

a) Sở Nông nghiệp và Môi trường: Chủ trì tổng hợp, hoàn thiện kịch bản tăng trưởng và KPI; cập nhật số liệu thực hiện, đối chiếu với Thống kê tỉnh, Sở Tài chính; lập danh mục nhiệm vụ, dự án chậm tiến độ, giải pháp, đầu mối và thời hạn xử lý; chủ trì triển khai các nhiệm vụ OCOP, điều chỉnh Đề án 190 và tham mưu các Chương trình mục tiêu quốc gia; tổng hợp kết quả báo cáo UBND tỉnh.

b) Sở Tài chính: Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường, Thống kê tỉnh rà soát, thống nhất kịch bản tăng trưởng, các chỉ tiêu và nguồn số liệu; tham mưu giải pháp về nguồn lực, giải ngân đầu tư công và tháo gỡ khó khăn đối với các dự án đầu tư.

c) Sở Khoa học và Công nghệ: Chủ trì xử lý các vướng mắc về kết nối, đồng bộ dữ liệu đất đai và thủ tục hành chính; phối hợp đẩy nhanh tiến độ các nhiệm vụ khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số thuộc lĩnh vực nông nghiệp và môi trường.

d) Sở Nội vụ: Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường rà soát, hoàn thiện hệ thống KPI của lãnh đạo Sở; hướng dẫn việc theo dõi, đánh giá kết quả thực hiện theo quy định. Đồng thời, phối hợp hoàn thiện hồ sơ kiện toàn Văn phòng Điều phối Chương trình mục tiêu quốc gia theo Quyết định số 3425/QĐ-UBND ngày 24/10/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh, bảo đảm bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu quả, không phát sinh đầu mối quản lý nhà nước, không làm tăng biên chế.

e) Sở Công Thương: Phối hợp triển khai các giải pháp hỗ trợ thu mua, chế biến, tiêu thụ, xuất khẩu nông sản; tăng cường kết nối thị trường, nhất là đối với cà phê trong thời kỳ thu hoạch tập trung.

f) Sở Xây dựng, Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh và các Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng: Chủ động phối hợp tháo gỡ khó khăn về quy hoạch, đất đai, giải phóng mặt bằng, thủ tục đầu tư, xây dựng và nguồn vật liệu; đẩy nhanh tiến độ thực hiện, giải ngân các dự án.

g) Sở Dân tộc và Tôn giáo: Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Tài chính và các địa phương rà soát tiến độ, khó khăn trong thực hiện nguồn vốn và nhiệm vụ thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

h) Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch: Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường và các cơ quan, đơn vị liên quan đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền đối với các nhiệm vụ, chiến dịch trọng tâm của tỉnh thuộc lĩnh vực nông nghiệp, đất đai và phát triển nông thôn; góp phần quảng bá hình ảnh, sản phẩm nông nghiệp, sản phẩm OCOP và thương hiệu nông sản của tỉnh.

i) Các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị liên quan: Theo chức năng, nhiệm vụ chủ động phối hợp, kịp thời giải quyết các khó khăn, vướng mắc, không để ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện nhiệm vụ và mục tiêu tăng trưởng của ngành.

j) UBND các xã, phường: Phối hợp theo dõi sản lượng, thu hoạch, tiêu thụ nông sản; khẩn trương hoàn thiện dữ liệu đất đai, nhất là địa phương tiến độ thấp; rà soát hồ sơ sản phẩm OCOP, phân bổ và thực hiện vốn Chương trình mục tiêu quốc gia; các địa phương ven biển phối hợp khảo sát điều chỉnh Đề án 190, quản lý chặt lồng bè, vùng nuôi.

Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan phối hợp tổ chức triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Thống kê tỉnh; Thanh tra tỉnh; Hải quan tỉnh;
- Các BQL dự án đầu tư xây dựng liên quan;
- Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh;
- VP UBND tỉnh: Các phòng, ban, trung tâm;
- Lưu: VT, NNMT (QH).

KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG

CỘNG HOÀ X.H.C.N VIỆT NAM
VĂN PHÒNG ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK

Trần Ngọc Hân